**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 13 (Từ 2/12- 6/12/2024)**

**LỚP 1A - NĂM HỌC 2024 – 2025**

**GV giảng dạy: Nguyễn Thị Đào**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tích hợp điềuchỉnh** |
| Hai  2/12 | Sáng | 1 | HĐTN1 | Sinh hoạt dưới cờ:Giao lưu với chú bộ đội |  |
| 2 | Toán 1 | Phép trừ trong phạm vi 10 (tiết 1) | Từ đầu -> bài 1 |
| 3+4 | T.Việt | Bài 64. in, it |  |
|  | Chiều |  | MT, ÂN |  |  |
| Ba  3/12 | Sáng | 1+2 | T Việt | Bài 65. iên, iêt | GDQP&AN- GD QCN |
| 3 | TN&XH1 | Bài 8: Tết Nguyên đán (Tiết 1) | MĐ – Hết HĐ 2 |
| 4 | T. viết | in, it, iên, iêt, đèn pin, quả mít,… |  |
| Chiều |  | Đđ,TVT,TT1 |  |  |
| Tư  4/12 | Sáng | 1+2 | T Việt | Bài 66. yên, yêt | GDQP&AN |
| 3 | MT (Tc) |  |  |
| 4 | HĐTN2 | HĐGD theo chủ đề:Em yêu chú bộ đội | GDQP&AN |
| Chiều | 1 | Toán 2 | Phép trừ trong phạm vi 10 (tiết2) | Bài 2-> hết |
| 2 | TViệt T2 | Luyện tập. iên, iêt |  |
| 3 | TN&XH2 | Bài 8: Tết Nguyên đán (Tiết 2) | HĐ3 đến hết GDQP&AN |
| Năm  5/12 | sáng | 1 | TD |  |  |
| 2+3 | T Việt | Bài 67. on, ot |  |
| 4 | ToánT2 | Luyện tập: Phép trừ trong phạm vi 10 |  |
| Chiều | 1 | T. viết | iên, iêt, on, ot,yên ngựa, yết kiến,… |  |
| 2 | T ViệtT3 | Luyện tập. yên, yêt |  |
| 3 | Kchuyện | Bài 68. Mây đen và mây trắng |  |
| Sáu  6/12 | Sáng | 1 | Toán 3 | Luyện tập |  |
| 2 | T Việt | Bài 69. Ôn tập |  |
| 3 | Toán T3 | Luyện tập |  |
| 4 | HĐTN3 | Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh về chú bộ đội |  |
| Chiều |  | TA, TD |  |  |

**Lãnh đạo duyệt**

**TUẦN 13**

Thứ hai ngày 2 tháng 12 năm 2024

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm 1

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GIAO LƯU VỚI CHÚ BỘ ĐỘI**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1.Năng lực:** Giúp HS phát triển năng lực hợp tác, NL tư duy, năng lực quan sát. HS hiểu được ý nghĩa về ngày 22/12.

- HS được giao lưu với chú bộ đội.

- HS tham gia thực hiện tốt phong trào *“Nói lời hay làm việc tốt”*.

- Biết được hình mẫu bộ đội trong đời thực.

- Hiểu được vai trò của bộ đội trong giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc

**2.Phẩm chất**

- Có thái độ biết ơn các chiến sĩ bộ đội đã và đang canh giữ bình yêncho Tổ quốc

- Giáo dục HS có ý thức tốt, đoàn kết, ngoan ngoãn, học giỏi và biết giúp đỡ, chia sẻ cùng các bạn. Tích cực tham gia các hoạt động và phong trào của nhà trường, Đội đề ra.

**II. Đồ dùng dạy học**

*1. Giáo viên:*

- Loa, míc, âm thanh.

- Nội dung.

*2. Học sinh:*

- Ghế ngồi, biển lớp. Đồng phục,

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**Phần 1: Nghi lễ**

*1. Lễ chào cờ theo nghi thức Đội.*

- Liên đội trưởng thực hiện.

*2. Tổng kết hoạt động của toàn trường trong tuần qua.*

- GV trực ban tuần 12 nhận xét ưu khuyết điểm toàn trường.

*3. Phát động, phổ biến kế hoạch hoạt động của toàn trường trong tuần.*

- Hiệu trưởng và TPT Đội triển khai.

**Phần 2: Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề : Chủ điểm tháng 12 *“Uống nước nhớ nguồn”(tiết 1)***

**1. Hoạt động 1: Phát động, tìm hiểu chủ đề tháng về ý nghĩa ngày 22/12**

|  |  |
| --- | --- |
| *a. Mục tiêu:*  - HS được lắng nghe, giao lưu, trò chuyện cùng chú bộ đội. | |
| *b. Cách tiến hành:*  - TPT Đội triển khai nội dung.  - TPT Đội đưa ra một số câu hỏi giao lưu nhằm củng cố lại kiến thức cho HS.  *+ Nhắc lại tên chủ điểm của tháng 12?*  *+ Trong tháng 12 có ngày lễ nào?*  *+ Hằng năm, Liên đội sẽ tổ chức các hoạt động nào để chào mừng kỉ niệm ngày 22/12?*  *+ Nếu em có ước mơ sau này lớn lên sẽ trờ thành chú bộ đội để giữ bình yên cho Tổ quốc. Vậy em cần phải làm gì từ bây giờ?*  - TPT Đội kết luận, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS ghi nhớ |

**2. Hoạt động : Phát động phong trào “Nói lời hay làm việc tốt”**

|  |  |
| --- | --- |
| *a. Mục tiêu:*  - HS tham gia thực hiện tốt phong trào *“Nói lời hay làm việc tốt”*. | |
| *b. Cách tiến hành:*  - TPT Đội triển khai nội dung.  - TPT Đội đưa ra một số câu hỏi về nội dung của phong trào phát động cùng giao lưu với HS.  - TPT Đội kết luận, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS ghi nhớ |

**3. Hoạt động : Múa hát tập thể bài hát “Bâng khuâng Trường Sa”**

|  |  |
| --- | --- |
| *a. Mục tiêu:*  - HS thực hiện các động tác đúng giai điệu bài hát*“Bâng khuâng Trường Sa”*.  - HS tự tin, mạnh dạn tham gia các hoạt động múa hát sân trường. | |
| *b. Cách tiến hành:*  - TPT Đội triển khai nội dung.  - TPT Đội hướng dẫn HS thực hiện các động tác múa theo lời bài hát.  - TPT Đội cho toàn Liên đội thực hiện múa với nhạc 1-2 lần.  - TPT Đội kết luận, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS ghi nhớ |

**Phần 3**: **Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với chú bộ đội**

**\* Thực hành, trải nghiệm.( Có thể)**

- Nhà trường tổ chức buổi trò chuyện giữa chú bộ đội (hoặc cựu chiến binh) . Buổi trò chuyện được tổ chức theo hình thức toạ đàm về các nội dung theo gợi ý:

- Chú bộ đội chia sẻ về:

+ Nhiệm vụ của bộ đội.

+ Công việc hằng ngày của bộ đội.

+ Nơi làm việc của bộ đội.

+ Trang phục của bộ đội.

+ Phương tiện, vũ khí bộ đội sử dụng để chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

- Giao lưu giữa HS với chú bộ đội, theo các hình thức:

+ Đặt câu hỏi trò chuyện.

+ Tập các động tác đội hình, đội ngũ như chú bộ đội.

+ Hát cùng chú bộ đội.

- HS chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu với chú bộ đội.)

- HS tham gia thực hiện tốt phong trào *“Nói lời hay làm việc tốt”*.

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Tiết 2: Toán1

PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (Tiết 1)

TỪ ĐẦU ĐẾN BÀI 1

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* NL giải quyết vấn đề, NL tư duy và lập luận, NL giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán:

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả một phép tính trừ trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- HSKT biết viết theo mẫu

**2.Phẩm chất:** Hocj sinh tích cực tham gia tiết học, hoàn thành các nhiệm vụ học tập

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Toán

Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ trong phạm vi 10.

**2. Học sinh:** SGK, VBT Toán

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Khởi động  HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau  GV đưa hình ảnh bức tranh trong SGK.  -Yêu cầu HS quan sát và nêu nội dung  - HDHS Làm tương tự với các tình huống còn lại.  - GV nhận xét | -HS làm việc nhóm 2  *-Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép trừ, chẳng hạn:  + Có 7 bạn, 1 bạn đã rời khỏi bàn. Còn lại bao nhiêu bạn?  + Đếm rồi nói: Còn lại 6 bạn đang ngồi quanh bàn. |
| 2. Hình thành kiến thức |
| - HDHS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả phép trừ: 7-1=6. | -HS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả |
| +Yêu cầu HS lấy các chấm tròn rồi bớt đi | - HS gài phép trừ: 7-1=6. |
| +Lập phép tính tương ứng |
| Tương tự HS tìm kết quả các phép trừ còn lại: 7 - 2; 8 - l; 9 - 6. | |
| Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu một số tình huống liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10. |
| - HS đặt phép trừ tương ứng. | |
| - Làm việc theo nhóm bàn | -HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ. | |
| 3. Thực hành, luyện tập  Bài 1- Gv đưa bài trên màn hình |  | |
| -Làm việc cá nhân | - HS có thể dùng các chấm tròn hoặc thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính, viết kết quả trong VBT toán.  - HSKT biết viết theo mẫu | |
| -Làm việc nhóm | -HS đổi bài kiểm tra nhau | |
| -Báo cáo kết quả | -Đại diện 1 số nhóm báo cáo | |
| -GV nhận xét | - **HS tiêp thu nhanh** gài luôn phép tính  -HS khác có thể sử dụng thao tác ngón tay rồi gài phép tính | |
| **- HS tiếp thu nhanh** nêu ra một vài phép tính để HS củng cố kĩ năng. |
| 4. Vận dụng  -Đọc lại các phép tính trừ trong phạm vi 10  -Nhận xét giờ học  -Chuẩn bị các bài tiếp theo để học tiết 2. | | |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3+ 4: Tiếng Việt

**BÀI 64: IN, IT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực ngôn ngữ:

- Nhận biết vần **in, it;** đánh vần, đọc đúng tiếng có vần **in, it.** Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **in, it**. Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc “Ở nhà Hà” (biết điền, đọc thông tin trong bảng)*.* Viết đúng các vần **in, it,** các tiếng (đèn) **pin, (**quả) **mít**  (trên bảng con).

**2.Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt.

Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Tiếng Việt

**2. Học sinh:** SGK, bảng con, VBT Tiếng Việt, Bộ Đ DTV.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi độn**:  - HS đọc bài: “Cua cò và đánh cá” (1) | -HS đọc  -HS khác nhận xét |
| **2. Hình thành kiến thức mới** |
| **Chia sẻ và khám phá** (BT1)  \*Vần /in/  -GV chỉ vần  -Gv đưa hình ảnh /đèn pin/:  - Tranh vẽ gì?  -Đọc trơn + phân tích tiếng /pin/  -Đánh vần +đọc trơn /in/, /đèn pin/  \*Dạy vần /it/**:** Thực hiện tương tự  **-Học sinh tiếp thu nhanh**: So sánh vần /in/, /it/  -Nêu các vần và tiếng mới học | -HS đánh vần: i-n-in  -HS quan sát  -HS nói: /đèn pin/.  -HS phân tích,đánh vần, đọc trơn  -Giống nhau đều có /i/  - Khác nhau: /in/ có âm cuối /n/  /it/ có âm cuối /t/  -in /it / pin/ mit |
| **3.Luyện tập**  **3.1 MRVT** (BT 2: Hái quả trên cây xếp vào hai rổ cho đúng**)** | |
| -Gv đưa hình ảnh +từ  **-**Thực hành trong VBT Tiếng Việt  **-** Báo cáo kết quả.  -GV chỉ từng từ  **- HS tiếp thu nhanh:** Tìm tiếng, từ ngoài bài có /in/, /it/?  **3.2. Tập đọc** (BT 5)  -GV giới thiệu bài “Hồ sen”  *-*GV đọc mẫu.  -Luyện đọc từ ngữ:  -Tìm trong bài các tiếng có vần in/it | -HS đọc: nín, tin,nhìn, thịt  -HS đọc thầm, tự phát hiện tiếng  -Cá nhân + TT: Quả /nín/ xếp vào rổ /in/, quả /thịt/ xếp vào rổ /it/...  -HS ghép bảng gài: âm,từ khóa  -in: bịn rịn, nín thở, chín chắn ….  -it: bịt kít, gió rít, hít thở …..  -HS lắng nghe  -Hs luyện đọc: **hồ sen, ít hôm, kín hồ, thơm ngát**. |
| -Luyện đọc câu  +GV: Bài có mấy câu?  +GV chỉ từng câu  +Luyện đọc tiếp nối đoạn (2 câu/3 câu)  -Đọc cả bài  -Tìm hiểu bài đọc  +GV đưa màn hình nội dung bài đọc hiểu  -Thực hành trong vbt  -Báo cáo kết quả | - HS đếm: 5 câu.  - Đọc tiếp nối từng câu  -cá nhân, từng cặp  **-HS đọc tốt** thực hiện +TT đọc thầm  -HS đọc, xác định yêu cầu  -HS làm việc cá nhân  -HS nêu : ý b) đúng |
| **2.3. Tập viết** (bảng con - BT 5)  -GV đưa nội dung bài viết  -GVviết mẫu+h/dẫn:  +Vần /in/, /it/  +Chữ (đèn) /pin/, (quả) /mít/  -Đọc các chữ, tiếng vừa học:  **3. Vận dụng**  -Gv nhận xét, đánh giá tiết học.  -Đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe. Chuẩn bị trước bài 65: iên -iêt  -KK HS tập viết các chữ ghi tiếng có in/it | -HS đọc: in, đèn pin, it, quả mít ..  -HS viết 2 lần bảng con  **-HS tiếp thu nhanh** viết thêm tiếng có vần in/it  -HS khácnhận xét  - TT:in, it, đèn pin, quả mít  - HSKT biết viết theo mẫu |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Thứ ba ngày 3 tháng 12 năm 2024

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

**BÀI 65: IÊN, IÊT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực:**

*1.1. Năng lực đặc thù:*

- Nhận biết các vần *iên, iêt;*đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần *iên, iêt;*với mô hình “âm đầu + âm chính + âm cuối”, “âm đầu + âm chính + âm cuối + thanh”.

- Nhìn chữ dưới hình, tìm và đọc đúng tiếng có vần *iên, iêt.*

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc: *Tiết tập viết.*

- Viết đúng trên bảng con: *iên, iêt,**cô tiên, viết.*

- HSKT biết viết theo mẫu

*1.2. Năng lực chung:*

- Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm đôi.

- Biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày bài đẹp.

**2. Phẩm chất:**

- HS biết yêu quý và giúp đỡ bạn bè.

- HS tự giác hoàn thiện nhiệm vụ được phân công. Tự tin chia sẻ ý kiến với bạn.

**GDQP&AN:** Giáo dục học sinh lòng yêu nước và bảo vệ Tổ quốc.

**GDQCN**: Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- GV: Tranh

- HS: SGK, Bộ đồ dùng Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1**  **1. Khởi động:**  - GV giới thiệu bài: Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các em vần mới: vần *iên, yêt.*  - GV chỉ tên bài.  **2. Khám phá:** (BT1)  a. Dạy vần *iên*:  - GV chỉ tranh hỏi: Đây là gì?  - GV: Tiếng *tiên,*có vần gì?  - GV chỉ tiếng *tiên.*  - GV yc phân tích tiếng *tiên.*  - GV chỉ mô hình vần *iên*.  - GV chỉ mô hình tiếng *tiên*.  b. Dạy vần *iêt*:  - GV chỉ tranh hỏi: Đây là gì?  - GV: Tiếng *Việt,*có vần gì?  - GV chỉ tiếng *Việt.*  - GV yc phân tích tiếng *Việt.*  - GV chỉ mô hình vần *iêt*.  - GV chỉ mô hình tiếng *Việt*.  - GV: Các em vừa học vần mới là vần gì? Tiếng mới là tiếng gì?  -GV chỉ mô hình từng vần, tiếng.  **3. Luyện tập:**  **+ Mở rộng vốn từ** (BT2)  - GV nêu yêu cầu BT2.  - GV yc HS quan sát tranh BT2, thảo luận nhóm đôi, nói tên từng con vật, sự vật trong tranh.  - GV yc các nhóm trình bày.  - GV chỉ từng hình theo số thứ tự.  - GV yc HS tìm tiếng có vần *iên,* vần *iêt.*  - GV chỉ từng hình theo thứ tự và không theo thứ tự.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yc tìm tiếng ngoài bài có vần *iên, iêt.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  **+ Tập viết** (Bảng con – BT4).  - GV vừa viết mẫu, vừa nêu quy trình viết: *iên, iêt, cô tiên, Việt Nam.*  - GV yc viết chữvào bảng con.  - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS.  **GDQP&AN:**Giới thiệu bản đồ Việt Nam và quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa. Khẳng định 2 quần đảo là của Việt Nam. Giáo dục học sinh lòng yêu nước và bảo vệ Tổ quốc.  **Tiết 2**  **+ Tập đọc:** (BT3)  - GV giới thiệu bài tập đọc.  - GV chỉ tên bài.  - GV chỉ từng hình, đọc mẫu từng câu: đọc chậm, giọng nhẹ nhàng.  \* Luyện đọc từ ngữ:  - GV chỉ bảng cho HS đọc các từ khó.  \* Luyện đọc từng câu:  - GV chỉ từng câu cho HS đếm . GV đánh số thứ tự từng câu trong bài trên bảng.  **- Đọc vỡ:**  - GV chỉ từng tiếng trong bài tập đọc cho HS cả lớp đọc thầm.  **- Đọc nối tiếp từng câu**:  - GV yc HS đọc nối tiếp từng câu.  **- Đọc nối tiếp từng đoạn:**  - GV giúp HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV chỉ các câu (TT đảo lộn), kiểm tra 1 số HS đọc. GV nhận xét, chỉnh sửa.  **- Thi đọc cả bài** (theo cặp, tổ):  - GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm.  - GV yêu cầu các cặp trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Tìm hiểu bài đọc: Những ý nào đúng?**  - GV nêu yêu cầu: Những ý nào đúng?  - GV chỉ cho HS đọc từng ý trong bài.  - GV HD làm bài.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV yêu cầu HS đọc bài trong SGK.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay các em học được vần gì? Từ gì?  **- GDQCN:** Là học sinh em có quyền gì?  - GV nhắc HS về tiếp tục luyện viết *iên, iêt, cô tiên, Việt Nam* vào bảng con; đọc trước bài mới. | - HS nhắc lại tên bài: *yên, yêt*.  - HS trả lời cá nhân.  - HS trả lời: Tiếng *tiên* có vần *iên.*  -HSđọc: *tiên* (đồng thanh).  - HS phân tích tiếng *tiên*.  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS trả lời cá nhân.  - HS trả lời: Tiếng *Việt* có vần *iêt.*  -HSđọc: *Việt* (đồng thanh).  - HS phân tích tiếng *Việt*.  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS ghép trên thanh cài *iên, iêt, cô tiên, Việt Nam.*  - HS nhìn mô hình đánh vần, đọc trơn.  - HS nhắc lại yc theo GV.  - HS quan sát tranh , nói cho bạn cùng bạn nghe tên con vật, sự vật trong từng tranh.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nói tên từng con vật, sự vật.  - HS suy nghĩ, trả lời cá nhân.  - HS nói to tiếng có vần *iên*, nói nhỏ tiếng có vần *iêt*.  - HS suy nghĩ, trả lời cá nhân.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS viết vào bảng con.  - HS đổi bảng, chia sẻ.  - HSKT biết viết theo mẫu  - HS lắng nghe.   * HS lắng nghe   - HS đọc tên bài: *Tiết tập viết*.  - HS đọc nhẩm theo GV.  - HS luyện đọc từ khó.  - HS đếm từng câu.  -HS đọc thầm.  - HS nhìn bảng nối tiếp đọc từng câu.  - HS chia đoạn.  - HS nối tiếp đọc đoạn.  - HS đọc theo GV chỉ.  - HS luyện đọc theo cặp trước khi thi.  - HS thi đọc (theo cặp, tổ).  - HS nhắc lại yêu cầu.  - HS đọc từng ý của BT.  - HS thảo luận , trình bày.  - HS đọc lại ý đúng.  - HS đọc bài SGK.  - HS trả lời: Vần *iên, iêt*, tiếng *tiên, Việt*.  -  - Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu  HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3 : Tự nhiên và xã hội 1

**BÀI 8: TẾT NGUYÊN ĐÁN (T1)**

**TỪ MỞ ĐẦU ĐẾN HẾT HĐ2**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**\* Về nhận thức khoa học:**

- Giới thiệu được tên , thời gian diễn ra tết Nguyên đán .

- Kể được một số công việc của các thành viên trong gia đình và người dân trong dịp tết Nguyên đán .

**\* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

-Tìm tòi , khám phá các hoạt động đón Tết của người dân trong cộng đồng

**\* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

**-**Thể hiện được tình cảm của em với người thân và những người xung quanh qua việc nói về các hoạt động trong dịp Tết .

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- Các hình trong SGK .

- Video clip bài hát Ngày Tết quê em ( nhạc của Từ Huy ) .

- Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về các hoạt động của người dân trên đất nước Việt Nam trong dịp Tết .

**III. Các hoạt động dạy – học**

**Những hoạt động thường diễn ra vào dịpTết Nguyên đán**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động** |
| - Ổn định: GV cho HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Ngày Tết quê em .  - Bài hát cho em gì về ngày Tết ? | - Hát  -HS trả lời |
| **2. Hình thành kiến thức** **mới**  **2.1.Tìm hiểu về những hoạt động vào dịp ngày Tết Nguyên đán**  *\* Cách tiến hành:* | |
| *Bước 1:* HS làm việc theo cặp .  -Yêu cầu HS quan sát các hình trang 54 , 55 +Những người trong mỗi hình đang làm gì ?  +Trong đó , những hoạt động nào thường diễn ra trước Tết , những hoạt động nào thường diễn ra trong dịp Tết ?  Bước 2 : Làm việc cả lớp  **-**GV yêu cầu HS trình bày kết quả  - GV cùng HS nhận xét , bổ sung câu trả lời  \* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời. | -HS quan sát  -HS chia sẻ và thống nhất ý kiến, trả lời câu hỏi  -Đại diện trình bày kết quả  -HS tham gia nhận xét |
| **2.2. Giới thiệu về các hoạt động của em và gia đình vào dịp tết Nguyên đán** | |
| \* Cách tiến hành  *Bước 1: Làm việc theo nhóm*  -GV yêu cầu HS chia sẻ với các bạn về những việc em cùng gia đình thường làm vào dịp Tết  -HD HS theo các câu hỏi:   1. Vào dịp tết Nguyên đán , em cùng với gia đình thường làm gì ? 2. Em thích nhất hoạt động nào ? Vì sao ?   *Bước 2 : Làm việc cả lớp*  -Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp  GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán .-  - GV kết hợp với HS nhận xét  **3. Vận dụng**  -GV hệ thống lại kiến thức.  -GV nhận xét tiết học. | -HS thảo luận, chia sẻ với các bạn cùng nhóm  -HS chia sẻ với các bạn trước lớp  -HS theo dõi, nhận xét  -HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 4: Tập viết

**IN, IT, IÊN, IÊT, ĐÈN PIN, QUẢ MÍT,…**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực:**

*1.1. Năng lực đặc thù:*

- Tô, viết đúng các chữ *in, it, iên, iêt, đèn pin, quả mít, cô tiên* (chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét, đúng khoảng cách giữ các con chữ) theo mẫu chữ vở luyện viết 1, tập 1.

- HSKT biết viết theo mẫu

*1.2. Năng lực chung:*

- HS tự viết được các chữ *ăn, ăt, ân, ât, chăn, mắt, cân, vật.*

- HS mạnh dạn giao tiếp, chủ động hợp tác và làm việc nhóm với bạn.

**2. Phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính cẩn thận, kiên trì, yêu thích môn học.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- GV: Chữ mẫu

- HS: Vở luyện viết

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV nêu mục tiêu của bài học.  **2. Luyện tập:**  - GV vừa viết, vừa nêu quy trình lần lượt từng chữ: *in, it, iên, iêt, đèn pin, quả mít, cô tiên*.  - GV yc viết bảng con.  - GV nhận xét, chỉnh sửa.  - GV hướng dẫn tập tô, tập viết vào vở luyện viết.  - GV nhận xét chữ viết của HS.  - GV khen ngợi những bạn viết nhanh, đẹp và đúng.  **3. Vận dụng:**  - GV: Hôm nay các em được tập tô những chữ gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HSKT viết theo mẫu  - HS viết lần lượt các chữ vào bảng con.  - HS đổi bảng chia sẻ.  - HS viết bài theo yc của GV.  - HS đổi vở chia sẻ.  - HS bình bầu ra những bạn viết nhanh, đẹp và đúng.  - HS trả lời: *in, it, iên, iêt, đèn pin, quả mít, cô tiên.* |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ tư ngày 4 tháng 12 năm 2024

Buổi sángTiết 1+2: Tiếng Việt

**BÀI 66: YÊN, YÊT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực:**

*1.1. Năng lực đặc thù:*

- Nhận biết các vần *yên, yêt;*đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần *yên, yêt* với mô hình “âm đầu + âm chính + âm cuối”, “âm đầu + âm chính + âm cuối + thanh”.

- HSKT biết viết theo mẫu

- Nhìn chữ dưới hình, tìm và đọc đúng tiếng có vần *yên, yêt.*

- Đọc đúng, hiểu bài tập đọc: *Nam Yết của em*.

- Viết đúng trên bảng con: *yên, yêt, yên ngựa, yết kiến*.

\* QP&AN: Mỗi tấc đất là mồ hôi, xương máu của cha ông để lại. Mỗi công dân phải có trách nhiệm bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

*1.2. Năng lực chung:*

- Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm đôi.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**3. Phẩm chất:**

- Em biết yêu quê hương, đất nước qua bài học.

- HS tự giác hoàn thiện nhiệm vụ học tập.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- GV: Tranh

- HS: SGK, Bộ đồ dùng Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1**  **1. Khởi động:**  - GV giới thiệu bài: bài hôm nay chúng ta sẽ được học tiếp 2 vần *yên, yêt*.  - GV chỉ tên bài.  **2. Khám phá:** (BT1)  a. Dạy vần *yên*:  - GV chỉ tranh hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV: Trong tiếng *yên,*có vần *gì*?  - GV chỉ tiếng *yên.*  - GV yc phân tích tiếng *yên.*  - GV chỉ mô hình vần *yên*.  - GV chỉ mô hình tiếng *yên*.  b. Dạy vần *yêt*:  - GV chỉ tranh hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV: Tiếng *yết*có vần gì?  - GV chỉ tiếng *yết.*  - GV yc phân tích tiếng *yết.*  - GV chỉ mô hình vần *yêt*.  - GV chỉ mô hình tiếng *yết*.  \* So sánh:  - GV yc HS so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa 2 vần *yên – yêt*.  - GV: Các em vừa học 2 vần mới là vần gì? Tiếng mới là tiếng gì?  -GV chỉ mô hình từng vần, tiếng.  **3. Luyện tập:**  **+ Mở rộng vốn từ** (BT2).  - GV nêu yêu cầu BT2.  - GV chỉ từng từ trong BT2.  - GV hướng dẫn làm bài.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yc tìm tiếng ngoài bài có vần *yên, yêt.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  **+ BT3: Ghi nhớ.**  - GV cho HS nhắc lại quy tắc chính tả khi nào vần *iên,*vần *iêt*được viết bằng chữ *i*ngắn; khi nào vần *iên, iêt*được viết bằng *y*dài.  **+ Tập viết** (Bảng con – BT4).  - GV vừa viết mẫu, vừa nêu quy trình viết: *yên, yêt, yên ngựa, Nam Yết.*  - GV yc viết chữ vào bảng con.  - GV nhận xét, chỉnh sửa cho HS. | - HS nhắc lại tên bài: *yên, yêt.*  - HS trả lời cá nhân.  - HS trả lời: có vần *yên.*  -HS đọc: *yên* (đồng thanh).  - HS phân tích từ *yên*.  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS trả lời cá nhân.  - HS trả lời: Tiếng *yết* có vần *yêt.*  -HSđọc: *yết* (đồng thanh).  - HS phân tích tiếng *yết*.  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS nhìn mô hình đọc*.*  - HS so sánh.  - HS ghép trên thanh cài *yên, yêt, yên ngựa, Nam Yết.*  - HS nhìn mô hình đánh vần, đọc trơn.  - HS nhắc lại yc.  - HS đọc đồng thanh.  - HS thảo luận, nói to tiếng có vần *yên*, nói nhỏ tiếng có vần *yêt*.  - HS suy nghĩ, trả lời cá nhân.  - HS thuộc quy tắc.  - HS lắng nghe, ghi nhớ*.*  - HS viết chữ vào bảng con.  - HS đổi bảng, chia sẻ.  - HSKT viết theo mẫu  -HS lắng nghe |
| **Tiết 2**  **+ Tập đọc:** (BT3)  - GV giới thiệu bài đọc về đảo Nam Yết: *Nam Yết* là một đảo thuộc quần đảo Trường Sa. Hòn đảo hình bầu dục, dài khoảng 650 mét, rộng 200 mét. Quanh đảo có bờ kè bằng bê tông chắn sóng kiên cố. Đảo không có nước, nhưng nhờ sự lao động chăm chỉ, cần cù của các chú bộ đội, đảo được phủ một màu xanh rất đẹp. Loài cây nhiều nhất ở đảo là dừa. Dừa mọc thành rừng trên đảo.  - GV chỉ tên bài.  - GV chỉ từng hình, đọc mẫu từng câu: đọc chậm, giọng nhẹ nhàng.  \* Luyện đọc từ ngữ:  - GV chỉ bảng cho HS đọc các từ khó.  \* Luyện đọc từng câu:  - GV chỉ từng câu cho HS đếm . GV đánh số thứ tự từng câu trong bài trên bảng.  **- Đọc vỡ:**  - GV chỉ từng tiếng trong bài tập đọc cho HS cả lớp đọc thầm.  **- Đọc nối tiếp từng câu**:  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu.  **- Đọc nối tiếp từng đoạn:**  - GV giúp HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV chỉ các câu (TT đảo lộn), kiểm tra 1 số HS đọc. GV nhận xét, chỉnh sửa.  **- Thi đọc cả bài** (theo cặp, tổ):  - GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm.  - GV yêu cầu các cặp trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Tìm hiểu bài đọc: Nói điều em biết về dảo Nam Yết qua 1 tấm ảnh?**  - GV nêu yêu cầu BT.  - GV HD làm bài.  - GV nhận xét, tuyên dương.  Lồng ghép kiến thức QP&AN  - GV cho HS quan sát bản đồ Việt Nam, chỉ cho HS biết đất nước Việt Nam trên bản đồ.  - GV giới thiệu bản đồ Việt Nam, cho HS biết Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam. Hiện nay Hoàng Sa – mảnh đất thiêng liêng của Tổ quốc đang bị Trung Quốc chiếm đóng trái phép, …)  - GV: Mỗi tấc đất là mồ hôi, xương máu của cha ông để lại. Mỗi công dân phải có trách nhiệm bảo vệ từng tấc đất của cha ông để lại.  - GV yêu cầu HS đọc bài trong SGK.  **4. Vận dụng:**  - Bài hôm nay các em học được vần gì? Từ gì?  - GV nhắc HS về tiếp tục luyện viết *yên, yêt, yên ngựa, Nam Yết* vào bảng con; đọc trước bài mới. | - HS ghi nhớ.  - HS đọc tên bài: *Nam Yết của em*.  - HS đọc nhẩm theo GV.  - HS luyện đọc từ khó.  - HS đếm từng câu.  - HS đọc thầm.  - HS nhìn bảng nối tiếp đọc từng câu.  - HS chia đoạn.  - HS nối tiếp đọc từng đoạn.  - HS đọc theo GV chỉ.  - HS luyện đọc theo cặp trước khi thi.  - HS thi đọc (theo cặp, tổ).  - HS nhắc lại yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm, trình bày trước lớp.  - HS lên chỉ trên bản đồ đất nước Việt Nam.  - HS lên chỉ quânđảo Hoàng Sa và Trường Sa trên bản đồ.  - HS ghi nhớ.  - HS đọc bài SGK.  - HS trả lời: Vần *yên, yêt*; từ *yên ngựa, Nam Yết.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm 2

**HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: EM YÊU CHÚ BỘ ĐỘI**

**I.Yêu cầu cần đạt**

***1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:***

***a. Kiến thức:***

- Biết được một số trang phục của bộ đội, một số công việc của bộ đội trong luyện tập và giữ gìn, bảo vệ Tổ quốc. .

- Hiểu được vai trò của bộ đội trong giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc

***b. Kĩ năng:***

- Thực hiện được một số động tác đội hình, đội ngũ cơ bản.

***2. Yêu cầu cần đạt về năng lực – phẩm chất:***

**a. Năng lực:**

**-** *Năng lực chung:* Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Có ý thức tự phục vụ bản thân.

**-** *Năng lực đặc thù*: Thể hiện tình yêu của các em với các chiến sĩ bộ đội, em có thể luyện tập để thuộc bài hát về bộ đội.

***b. Phẩm chất:***

- Có thái độ yêu mến và biết ơn đối với những người bảo vệ Tổ quốc.

**- GDQP&AN** :Giới thiệu 1 số hình ảnh về Quân đội nhân dân Việt Nam.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- Giáo án điện tử có tranh, ảnh về chú bộ đội.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động**  - Ổn định:  - Giới thiệu bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1. *Cùng nhau hát***  **\* Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS trong lớp hát và múa theo nhạc của bài hát về chú bộ đội: Cháu thương chú bộ đội - Sáng tác: Hoàng Văn Yến).  - GV tổ chức cho HS:  + Tìm hiểu nội dung và ý nghĩa của bài hát.  + Chia sẻ về cảm xúc của bản thân khi hát bài hát. |
| - Hát |
|
| - Lắng nghe |
| - HS hát kết hợp múa theo nhạc. |
| \*GV kết luận.  - Có nhiều bài hát được sáng tác về bộ đội để ghi nhớ công ơn của các chiến sĩ trong giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc.  - Để thể hiện tình yêu của các em với các chiến sĩ bộ đội, em có thể luyện tập để  thuộc bài hát về bộ đội.  **3. Hoạt động luyện tập và vận dụng.**  ***Hoạt động 2.* Tìm hiểu về chú bộ đội**  ***\* Cách tiến hành :***  **GDQP&AN** : Em biết gì về Quân đội nhân dân Việt Nam  - GV cho HS giới thiệu một số hình ảnh đã chuẩn bị về chú bộ đội đang làmnhiệm vụ tập luyện hay canh giữ biên cương, hải đảo. - GV tổ chức cho HS:  + Thảo luận về trang phục, công việc, ý nghĩa công việc của các chú bộ đội.  + Chia sẻ về tình cảm của em với các chú bộ đội.  - Nhận xét  \* Kết luận:  - Bộ đội làm nhiệm vụ gìn giữ, bảo vệ đất nước.  **4. Hoạt động nối tiếp:**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - Theo dõi, lắng nghe  + HS chia sẻ trước lớp.  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Buổi chiềuTiết 1: Toán 2

PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (TiẾT 2 )

BÀI 2 ĐẾN HẾT

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* NL giải quyết vấn đề, NL tư duy và lập luận, NL giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán:

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả một phép tính trừ trong phạm vi 10.

- HSKT biết viết theo mẫu

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2.Phẩm chất:** HS tích cực tham gia tiết học, hoàn thành các nhiệm vụ học tập

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Toán

Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ trong phạm vi 10

**2. Học sinh:** SGK, VBT Toán

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Khởi động  - GV nêu 1 số phép tính – Yêu cầu HS gài bảng  -GV nhận xét, đánh giá chung  2.Luyện tập thực hành:  Bài 2  - GV đưa bài tập trên màn hình  - Nêu yêu cầu của bài tập  -Yêu cầu HS làm việc cá nhân  -Làm việc nhóm  Nêu các phép tính thuộc bảng 10 (9,8,7) có trong bài.  **-KT viết tích cực**: viết các phép tính khác thuộc bảng 10 (9,8,7) mà em biết (1’)  Bài 3  -Gv đưa hình ảnh trên màn hình  -GV nêu yêu cầu  -HD HS quan sát tranh - Chia sẻ trước lớp về nội dung bức tranh.  -Kể cho bạn nghe về tình huống xảy ra trong tranh  -Ghép phép tính tương ứng  - GV nhận xét  4. Vận dụng  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10 – mời bạn nêu phép tính.  E. Củng cố, dặn dò  - Bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? HS có thể xem lại bức tranh khởi động trong sách nêu phép trừ tương ứng.  -Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. | HS có thể dùng thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính.  -HS thực hiện trong VBT Toán  -Đổi vở, đặt và trả lời câu hỏi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện.  **-HS làm bài xong trước** hướng dẫn một số HS còn lúng túng  -HS nêu  HS viết nháp – báo cáo  HS quan sát tranh  - Chia sẻ trước lớp  -HS làm việc nhóm 2  -Một số HS nói trước lớp (Có 9 mảnh gỗ cần sơn. Đã sơn được 7 mảnh. Hỏi còn lại mấy mảnh gỗ chưa sơn?)  -HS làm việc cá nhận trên bảng gài: 9 - 7 = 2.   * HS ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 2 : Tiếng Việt tăng 2

**LUYỆN TẬP: IÊN, IÊT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Củng cố cho HS cách đọc, viết vần iên, iêt

- Củng cố và viết được kiểu vần có âm chính và âm cuối

- HSKT biết viết theo mẫu

- Củng cố cách đọc , viết các tiếng, từ, câu ứng dụng có tiếng chứa vần iên, iêt

- Học sinh có ý thức đọc, viết được tốt hơn và biết giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu:** Bảng phụ

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Củng cố kiến thức**  - Tiết học này chúng ta ôn về vần iên, iêt  - YCHS luyện đọc lại vần iên, iêt  + vần iên, iêt thuộc kiểu vần gì ?  - Yêu cầu HS phân tích iên, iêt  **2. Luyện đọc**  2.1. HS luyện đọc SGK bài vần iên, iêt  - Nhận xét, biểu dương những HS đọc tốt và giúp đỡ HS  2.2. Luyện đọc ngoài bài :  - Tìm tiếng ngoài bài có chứa vần iên, iêt  GV ghi bảng các tiếng hs tìm được  - cô tiên, Việt Nam, chữ viết, đèn điện, biệt thự, bờ biển, kiến bé, viên phấn, bạn kiên, gà chiên, .”  - GV và hs nhận xét đánh giá  **3. Luyện viết**  - Tổ chức luyện viết: iên, iêt  - GV hỏi lại cách viết: Độ cao, khoảng cách của chữ  - Giúp đỡ hs còn chậm  - GVHDHS viết vào vở ô li: iên, iêt ( mỗi chữ 1 dòng)  - Viết bài: GV đọc cho hs viết  “cô tiên, Việt nam, chữ viết, đèn điện, biệt thự, bờ biển, kiến bé, viên phấn, bạn kiên, gà chiên, .”  - GV chấm 1 số bài, nhận xét, biểu dương HS viết tốt .  **4*.* Củng cố- Dặn dò:**  - Tiếng chứa vần iên, iêt kết hợp được mấy dấu thanh? Dấu thanh ghi ở âm nào ( Chú ý nguyên âm đôi iê)  - Nhận xét, đánh giá tiết học.  - Biểu dương các em đọc, viết tốt. | - HS nhắc lại: vần iên, iêt  - Luyện đọc ĐT + CN  + Kiểu vần có âm chính và âm cuối  - HS phân tích  - HS nhắc lại  -HS đọc cá nhân, theo nhóm.  Cả lớp đọc đồng thanh  - Đọc cá nhân, đồng thanh  - HS theo dõi  - Tìm và phân tích tiếng chứa vần iên, iêt  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS tìm và đọc cá nhân  - HS nhắc lại quy trình viết  - HS luyện viết bảng con.  - HSKT viết theo mẫu  -HS luyện viết vở ô li.  -HS lắng nghe và ghi nhớ  -HS lắng nghe và ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Tiết 3 : Tự nhiên và xã hội 2

**BÀI 8: TẾT NGUYÊN ĐÁN (T2)**

**TỪ HĐ3 ĐẾN HẾT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực.**

Tìm tòi , khám phá các hoạt động đón Tết của người dân trong cộng đồng

**-**Thể hiện được tình cảm của em với người thân và những người xung quanh qua việc nói về các hoạt động trong dịp Tết .

2. Phẩm chất: HS biết và yêu đất nước VN

**- GDQP&AN:**  GD tình yêu quê hương, yêu hòa bình

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

1.GV: File PPT

2. HS: SGK.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Khởi động**  **-**G cho HS nghe một số bài hát về ngày Tết  **2. Thực hành.**  \* Cách tiến hành  *Bước 1 : Làm việc theo nhóm*  - GV yêu cầu HS đưa ra những thông tin hoặc hình ảnh đã sưu tầm được về tết Nguyên đán ( bao gồm cả các ảnh chụp về hoạt động của gia đình mình trong những ngày Tết )  - GV theo dõi hd HS thực hiện  *Bước 2 : Làm việc cả lớp*  - GV yêu cầu các nhóm trưng bày và giới thiệu bộ sưu tập của nhóm mình trước lớp .  - GV cùng HS nhận xét xem nhóm nào sưu tầm được nhiều thông tin , hình ảnh bổ ích về những hoạt động đón tết Nguyên đán ở Việt Nam và hoặc một số nước khác  -Yêu cầu HS đọc phần chốt kiến thức ở cuối bài .  **- GDQP&AN:**  GD tình yêu quê hương, yêu hòa bình | - Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận về cách nhóm sẽ trình bày , sắp xếp bộ sưu tập những thông tin hoặc hình ảnh về tết Nguyên đán của nhóm mình . Đồng thời cùng nhau tập trình bày .  -Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.  -HS trưng bày SP  - HS các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhau và lắng nghe khi nhóm bạn giới thiệu về những thông tin , hình ảnh mà các bạn đã sưu tầm được  -Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp  -HS đọc   * HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng.**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ năm ngày 5 tháng 12 năm 2024

Buổi sángTiết 2+3: Tiếng Việt

**BÀI 67: ON, OT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực ngôn ngữ:

- Nhận biết vần **on - ot;** đánh vần, đọc đúng tiếng có vần **on - ot.** Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **on-ot**. Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc “Mẹ con cá rô”*.* Biết nói lời xin phép Viết đúng các vần **on - ot,** các tiếng (mẹ) **con** (chim) **hót** (trên bảng con).

- HSKT biết viết theo mẫu

**2.Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt.

Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Tiếng Việt

**2. Học sinh:** SGK, bảng con, VBT Tiếng Việt, bộ DD TV.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Khởi động**:  -Đọc bài “Nam Yết của em” (bài 66)  -Nói điều em biết về Nam Yết qua một tấm ảnh  -Gv nhận xét | - Hs đọc bài + TLCH |
| **2.Hình thành kiến thức mới**  **2.1.GTB** |
| **2.2.Chia sẻ và khám phá** (BT1)  \*Vần /on/  -GV chỉ vần  -Gv đưa hình ảnh /mẹ con/  - Tranh vẽ gì?  -Đọc trơn + phân tích tiếng /con/  -Đánh vần +đọc trơn /on/, /con/  **-HS tiếp thu nhanh:** So sánh vần /on/, /om/  -Dạy vần ot: tương tự  **-HS tiếp thu nhanh:** So sánh vần on-ot  -Nêu vần và tiếng mới học | -HS đánh vần: o-n-on  -HS quan sát  -HS nói: /mẹ và con/.  -HS phân tích,đánh vần, đọc trơn  -G/ nhau đều có âm /o/ đứng trước  - # nhau: /on/ có âm /n/ đứng sau  /om/ có âm /m/…  -Giống nhau : đều có/o/ ….  Khác nhau vần on: có âm n…  vần ot có âm t ….  on/ ot/ mẹ con/ chim hót |
| **3.Luyện tập**  **3.1 MRVT** (BT 2: Tìm từ ngữ ứng với mỗi hình**)** | |
| -Gv đưa hình ảnh +từ  **-**Thực hành trong VBT Tiếng Việt  **-** Báo cáo kết quả.-GV chỉ hình – HS nêu từ tương ứng  -GV chỉ từng từ  **- HS tiếp thu nhanh:** Tìm tiếng, từ ngoài bài có /on/, /ot/?  **3.2. Tập đọc** (BT 5)  -GV giới thiệu bài “Mẹ con cá rô” (1)  *-*GV đọc mẫu.  -Luyện đọc từ ngữ:  Giải nghĩa: tót/ can | -HS đọc: nón lá,quả nhót ….  -HS đọc thầm, tự phát hiện tiếng  -HS dùng bút nối  -Cá nhân + TT: 1- rót trà …..  -HS ghép bảng gài: âm,từ khóa  -on: lon ton, bon chen, rón rén …..  -ot: đỏ chót, vót đũa, ngọt lịm …..  -HS lắng nghe  -Hs luyện đọc: cá rô, kiếm ăn, dặn con, liền, tót ra ngỗ, lên bờ, cá cờ can. |
| -Luyện đọc câu  +GV: Bài có mấy câu?  +GV chỉ từng câu  +Luyện đọc tiếp nối đoạn (3 câu/6 câu)  -Đọc cả bài  -Tìm hiểu bài đọc  +GV nêu YC  +Thực hành trong vbt  +Báo cáo kết quả  -GV nêu câu hỏi (b)  +**- HS tiếp thu nhanh:** Nếu rô mẹ biết rô con định lên bờ thì rô mẹ sẽ làm gì?  -GV kết luận  -**HS tiếp thu nhanh:** Bài tập đọc cho em biết gì về tính cách của rô con?  **3.3. Tập viết** (bảng con - BT 5)  -GV đưa nội dung bài viết  -GVviết mẫu+h/dẫn:  +Vần /on/,/ot/  + chữ: mẹ con, chim hót  -Đọc các chữ, tiếng vừa học:  **4.Vận dụng**  -Gv nhận xét, đánh giá tiết học.  -Đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe. Chuẩn bị trước bài 68  -KK HS tập viết các chữ ghi tiếng /on, ot/ | - HS đếm: 9 câu.  - Luyện đọc vỡ từng câu  – Đọc tiếp nối từng câu  -cá nhân, từng cặp  **-HS đọc tốt** thực hiện – TT theo dõi  -H S lắng nghe  -HS làm việc theo nhóm  -Rô con đã rủ cá lên bờ  -HS nói theo ý hiểu  -chắc chắn rô mẹ sẽ ngăn cản con, giải thích cho con hiểu làm việc đó sẽ nguy hiểm thế nào và đã không xảy ra sự việc rô con suýt mất mạng.  -Rô con bướng bỉnh, tự cho là mình hiểu biết.  -HS đọc: on, mẹ con, ot, chim hót  -HS viết 2 lần bảng con  **- HS tiếp thu nhanh:** viết thêm tiếng khác có vần on/ot  -HS khácnhận xét  - on, mẹ con, ot, chim hót  - HSKT biết viết theo mẫu |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 4: Toán tăng 2

**LUYỆN TẬP: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10**

**I.Yêu cầu cần đạt**

+ Ôn tập về phép trừ, phép cộng trong phạm vi 10

+ Cách thành lập phép cộng trong phạm vi 10

+ Vận dụng tính toán trong phạm vi 10

- HSKT biết viết theo mẫu

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**:

Bộ đồ dùng học Toán, Bảng phụ

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1.Khởi động**  Gv cho HS đọc lại bảng cộng, trừ trong phạm vi 10  **HĐ2. Luyện tập và vận dụng**  \* Bài 1 Điền số thích hợp vào chỗ trống  ….+ 1= 10 10-…= 4 7+…= 10 ..-5= 5  …+ 9 = 10 8 -…=8 3+…=10 …-4= 6  - GV cho HS nêu cách làm  - Cho HS làm vào vở  - 4 HS lên bảng làm  \* Bài 2 Viết số thích hợp vào dấu …  ….. 8 ….. 5  - 1 +… - 3 +….  9 10 7 10  - GV nêu yêu cầu BT  - Nhắc HS dựa vào phép cộng trong phạm vi 10  - Cho HS làm  \* Bài 3 Tính  2+2+6= 3+3+4= 5+2+3=  1+1+8= 4+1+5= 7+1+2=  - Cho HS nêu yc bài tập  - Đây là dạng tính gì?  - Tổ chức thi giữa 3 tổ  + Mỗi tổ 3 em lần lượt lên làm, đội nào làm xong trước sẽ thắng cuộc.  - HS dưới lớp làm vào vở, nhận xét đội thắng thua  - GV nhận xét, tuyên bố đội thắng cuộc  \* Bài 4: Điền <,>,=?  8+2…7+3 5-5….5-4 2+4+3…5-2+3  9+1…6+4 2+7… 3+7 2-2+5….4-4+2  - Gọi HS nêu yc bài tập  - Trước khi điền dấu ta phải làm gì?  - Yêu cầu HS làm vào vở  - 3 HS lên bảng- GV nhận xét  **HĐ3. Củng cố dặn dò**  Gv cho Hs đọc bảng cộng, trừ trong phạm vi 10  Dặn HS về ôn bài và chuẩn bị bài sau | * HS đồng thanh, cá nhân   - HS nêu  - HS làm vở  - HS nêu  - HS làm bài vào vở  - 4 HS lên bảng  - HS nêu  - HSG trả lời, HSY nhắc lại  - HS thi  - HS làm vở  - HS nhận xét  - HSG nêu  - HS trả lời: tính từng vế  - HS làm  - HS lên bảng  - HS nghe   * HS ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Buổi chiềuTiết 1: Tập viết

**YÊN, YÊT, ON, OT, YÊN NGỰA , YẾT KIẾN,…**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực:**

*1. 1. Năng lực đặc thù:*

- Tô, viết đúng các chữ *yên, yêt, on, ot, yên ngựa, yết kiến, mẹ con, chim hót*(chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét, dần đúng khoảng cách giữa các con chữ).

- HSKT biết viết theo mẫu

*1.2. Năng lực chung:*

- HS tự viết được các chữ *en, et, ên, êt, xe ben, vẹt, tên lửa, tết.*

- HS mạnh dạn giao tiếp, chủ động hợp tác và làm việc nhóm với bạn.

**2. Phẩm chất:** - Rèn cho HS tính cẩn thận, kiên trì, yêu thích môn học.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- GV: Chữ mẫu

- HS: Vở luyện viết

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV nêu mục tiêu của bài học.  **2. Luyện tập:**  - GV vừa viết, vừa nêu quy trình lần lượt từng chữ *yên, yêt, on, ot, yên ngựa, yết kiến, mẹ con, chim hót***.**  - GV yc viết bảng con.  - GV nhận xét, chỉnh sửa.  - GV hướng dẫn tập tô, tập viết vào vở luyện viết.  - GV nhận xét chữ viết của HS.  - GV khen ngợi những bạn viết nhanh, đẹp và đúng.  **3. Vận dụng:**  - GV: Hôm nay các em được tập tô những chữ gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS viết lần lượt các chữ vào bảng con.  - HS đổi bảng chia sẻ.  - HS viết bài theo yc của GV.  - HS đổi vở chia sẻ.  - HS bình bầu ra những bạn viết nhanh, đẹp và đúng.  - HSKT viết theo mẫu  - HS trả lời: *yên, yêt, on, ot, yên ngựa, yết kiến, mẹ con, chim hót***.** |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Tiết 2:Tiếng Việt tăng 3

**LUYỆN TẬP: YÊN, YÊT**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Củng cố cho HS cách đọc, viết vần yên, yêt

- Củng cố và viết được kiểu vần có âm chính và âm cuối

- Củng cố cách đọc , viết các tiếng, từ, câu ứng dụng có tiếng chứa vần yên, yêt

- HSKT biết viết theo mẫu

- Học sinh có ý thức đọc, viết được tốt hơn và biết giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

**1.Củng cố kiến thức**

- Tiết học này chúng ta ôn về vần yên, yêt

|  |  |
| --- | --- |
| - YCHS luyện đọc lại vần yên, yêt  + vần uôm thuộc kiểu vần gì ?  - Yêu cầu HS phân tích yên, yêt  **2. Luyện đọc**  2.1. HS luyện đọc SGK bài vần yên, yêt  - Nhận xét, biểu dương những HS đọc tốt và giúp đỡ HS  2.2. Luyện đọc ngoài bài :  - Tìm tiếng ngoài bài có chứa vần yên, yêt  GV ghi bảng các tiếng hs tìm được  - yên xe, yên ngựa, nam yết, niêm yết, chim yến, yết kiến, cô tiên,  - GV và hs nhận xét đánh giá  **3. Luyện viết**  - Tổ chức luyện viết: yên, yêt  - GV hỏi lại cách viết: Độ cao, khoảng cách của chữ  - Giúp đỡ hs còn chậm  - GVHDHS viết vào vở ô li: yên, yêt ( Mỗi chữ 1 dòng)  - yên xe, yên ngựa, nam yết, niêm yết, chim yến, yết kiến, cô tiên,  ( GV đọc cho hs viết – so sánh khi viết tiếng chứa vần iên, iêt )  - GV chấm 1 số bài, nhận xét, biểu dương HS viết tốt .  **4*.* Củng cố- Dặn dò:**  **-** Vần yên/yêt khi viết tạo tiếng khi nào ?  - Nhận xét, đánh giá tiết học.  - Biểu dương các em đọc, viết tốt. | - HS nhắc lại: vần yên, yêt  - Luyện đọc ĐT + CN  + Kiểu vần có âm chính và âm cuối  - HS phân tích – Nhận diên nguyên âm đôi và cách ghi tiếng chứa yê  - HS nhắc lại  -HS đọc cá nhân, theo nhóm.  Cả lớp đọc đồng thanh  - Đọc cá nhân, đồng thanh  - HS theo dõi  - Tìm và phân tích tiếng chứa vần  yên, yêt  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS tìm và đọc cá nhân  yên, yêt  - HS nhắc lại quy trình viết  - HS luyện viết bảng con.  - HSKT viết theo mẫu  -HS luyện viết vở ô li.  -HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS nêu: Khi đằng trước không có âm nào thì viết y  -HS lắng nghe và ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3: Kể chuyện

**BÀI 68: MÂY ĐEN VÀ MÂY TRẮNG**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1.** **Năng lực:**

*1.1. Năng lực đặc thù:*

-Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.

- Nhìn tranh, nghe giáo viên hỏi và trả lời được câu hỏi dưới tranh.

- Nhìn tranh, có thể kể được từng đoạn của câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Không nên đánh giá người khác chỉ ở vẻ ngoài.

Giá trị của mỗi người là ở những gì họ làm được.

*1.2. Năng lực chung:*

- Có khả năng làm việc nhóm, quan sát, trình bày, giải quyết vấn đề liên quan đến chủ đề bài học.

**2.** **Phẩm chất:**

- HS biết yêu quý, tôn trọng bạn bè, không đánh giá người khác chỉ ở vẻ ngoài.

- Luôn đoàn kết, hợp tác trong nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- GV: Tranh

- HS: SGK, Bộ đồ dùng

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV giới thiệu bài và ghi tên bài: *Mây đen và mây trắng.*  **1.1. Quan sát và phỏng đoán.**  - GV chỉ tranh minh họa, hỏi: Bức tranh vẽ gì?  - GV yc HS thảo luận nhóm bàn, đoán nội dung truyện.  **1.2. Giới thiệu câu chuyện:**  - Giới thiệu câu chuyện: Mây đen là những đám mây thường thấy khi trời sắp mưa, khi sắp có dông, bão. Mây trắng là những đám mây thường thấy vào những ngày nắng ráo, đẹp trời. Mây đen xấu xí nhưng giúp ích cho con người. Các em hãy xem tranh , thử đoán xem chuyện gì đã xảy ra giữa mây đen và mây trắng. HS nói điều mình đoán.  **2. Khám phá:**  **2.1. Nghe kể chuyện:**  - GV kể câu chuyện với giọng diễn cảm, kể chậm rãi.  - GV kể 3 lần:  + Lần 1 kể tự nhiên, không chỉ tranh.  + Lần 2 vừa kể từng tranh vừa kể chậm.  + Lần 3 vừa kể từng tranh vừa kể chậm.  **2.2. Trả lời theo tranh.**  - GV chỉ từng tranh và nêu câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS trả lời thành câu.  - GV yc HS trả lời liền các câu hỏi theo 2 tranh.  - GV hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi theo 6 tranh.  **3. Luyện tập:**  **2.3. Kể chuyện theo tranh.** (Không dựa vào câu hỏi).  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, tự kể chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* Kể toàn bộ câu chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV cất tranh, yêu cầu HS kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.4. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện**  - GV: Câu chuyện giúp em hiểu ra điều gì?  - GV: Không nên đánh giá người khác chỉ ở vẻ ngoài. Giá trị của mỗi người là ở những gì họ làm được.  - GV yc cả lớp bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay, hiểu ý nghĩa câu chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng:**  - GV khen ngợi những HS kể chuyện hay, hiểu câu chuyện. Dặn HS về nhà kể cho người thân nghe câu chuyện: *Mây đen và mây trắng.* | - HS nhắc lại tên bài học.  - HS quan sát tranh, trả lời cá nhân.  - HS thảo luận nhóm, nói cho bạn nghe phỏng đoán của mình.  - HS lắng nghe.  - HS nghe toàn bộ câu chuyện.  - HS nghe và quan sát tranh, khắc sâu nội dung câu chuyện.  - Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh.  - HS nối tiếp nhau trả lời câu hỏi của GV, có thể lặp lại câu trả lời.  - HS trả lời liền các câu hỏi theo 2 tranh.  - 2HS trả lời tất cả các câu hỏi theo 6 tranh.  - Mỗi HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện.  - HS tự kể cho bạn bên cạnh nghe toàn bộ câu chuyện theo tranh.  - HS trình bày trước lớp.  - HS xung phong kể trước lớp.  - HS trả lời cá nhân.  - HS lắng nghe.  - HS bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay, hiểu ý nghĩa câu chuyện.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024

Tiết 1: Toán3

LUYỆN TẬP

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* NL giải quyết vấn đề, NL tư duy và lập luận, NL giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán:

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng làm tính trừ trong phạm vi 10.

- Vận dụng đuợc kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- HSKT biết viết theo mẫu

**2.Phẩm chất:** HS tích cực tham gia tiết học, hoàn thành các nhiệm vụ học tập

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Toán

Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ trong phạm vi 10

**2. Học sinh:** SGK, VBT Toán

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |
| --- |
| 1.Khởi động |
| HS thực hiện các hoạt động sau: | -HS Chơi trò chơi “Truyền điện” |
| Chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập phép trừ trong phạm vi 10. | -HS chia sẻ: Cách thực hiện phép trừ của mình |
| **-HS tiếp thu nhanh:** Để có thể tính nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì? |
| - GV nhận xét |
| 2. Thực hành, luyện tập  Bài 1: Số? |  |
| + GV đưa hình ảnh các thẻ chấm tròn. | -HS quan sát |
| +Nêu yêu cầu đề bài. | -HS nhận nhiệm vụ |
| + Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài. | -HS làm việc cá nhân trong VBT |
| +Chữa bài : nhóm2 | -HS trong bàn - đặt câu hỏi, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng. |
| + Chọn số thích hợp đặt vào ô ? | -Hs báo cáo |
| -GV nhận xét | -HS khác nhận xét |
| Bàỉ 2: Tính  -GV nêu yêu cầu – đưa màn hình các phép tính  -Thực hành cá nhân  -Báo cáo kết quả  -Đọc các phép trừ thuộc bảng trừ 8(9,10)  **-Viết tích cực**: Viết thêm các phép tính khác thuộc bảng trừ 8 (,10) | -HS làmVBTT  -HS đọc  -HS viết giấy nháp, nêu |
| Bài 3  - Cá nhân HS tự làm bài 3:  a.Thực hiện các phép tính trừ để tìm kết quả, từ đó chỉ ra các phép tính sai. Cụ thể, các phép tính sai là: 10-5 = 4; 10 – 4 = 7; 7 – 2 = 9.  b.Sửa các phép tính sai cho đúng: 10-5 **= 5;** 10 – 4 = **6;** 7 – 2 = **5.** | -HS thảo luận với bạn về cách làm bài rồi chia sẻ trước lóp. |
| Bài 4  - HD HS quan sát tranh  -Làm việc cá nhân  -Đánh giá bài  -Tại sao em viết phép đó?  GV nhận xét | -HS quan sát  -HS viết phép tính trong vở  1 HS lên bảng  -HS nêu nhận xét  - HSKT viết theo mẫu  HS tiếp thu nhanh:nêu tình huống |
| 4. Vận dụng  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10. – chia sẻ với lớp – mời bạn nêu phép tính  Trình bày 1 phút: Những điều em đã được học trong tiết này  -GV nhận xét chung | |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Tiết 2 : Tiếng Việt

**Bài 69 : ÔN TẬP**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

\* Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực ngôn ngữ:

- Ghép đúng các âm chính **i, iê, yê, o** với âm cuối **n, t** thành vần. Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Mẹ con cá rô* (2). Biết nói lời xin lỗi. Tập chép đúng chính tả 1 câu văn.

**2.Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt.

Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, file PP Tiếng Việt

**2. Học sinh:** SGK, VBT Tiếng Việt.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Khởi động:**  -Trước khi đi kiếm ăn rô mẹ dặn rô con điều gì?  -Rô con làm gì khi mẹ vừa đi? | 2 HS đọc bài “Mẹ con cá rô” (bài 67) + TLCH |
| **2.Luyện tập**  2.1. BT1 (Ghép các âm thành vần) (lướt nhanh, làm bài cả lớp) | |
| -GV đưa lên bảng lớp mô hình ghép vần; nêu YC:  -GV chỉ từng âm chính ở cột dọc  -GVchỉ từng âm cuối ở hàng ngang, cả lớp: **n, t.**  -GVchỉ mẫu  **-HS tiếp thu nhanh:** Tìm tiếng có vần /iên/ nói: **tiên** (VD).  -Thực hiện tương tự với các vần còn lại  2.2. BT2: Tập đọc  -GV đưa tranh trên màn hình, giới thiệu bài “Mẹ con cá rô (2)”*.*  -GV đọc mẫu.  -Luyện đọc từ:  -Luyện đọc câu  -GV: Bài có mấy câu.?  -GV chỉ từng câu  - Thi đọc đoạn. (2 câu/ 5 câu)  -Thi đọc cả bài.  -Tìm hiểu bài đọc  – GV đưa bài tập trên màn hình  +Gv nêu yêu cầu  a)+ Thực hành VBT  +Báo cáo kết quả:  +GVKL  b)Nói lời xin lỗi mẹ  \*BT 3 : Nghe viết  GV đưa màn hình câu văn cần nghe viết.  “Rô con vọt về nhà, gặp mẹ”  +Yêu cầu HS nêu từ khó mình cần chú ý để không viết sai.  + Thực hành:  GV chữa bài cho HS, nhận xét chung  **3.Vận dụng:**  - GV nhận xét giờ học  -Xem trước bài 7 | -HS quan sát, xđ nhiệm vụ  **-**cá nhân, TT đọc: i, iê, yê, o.- n, t  -HS đánh vần:iê - nờ - iên  **-**TT đọc trơn: iên  -HS nêu miệng: tiên  -HS làm việc cá nhân, TT  -HS quan sát  -HS lắng nghe  -vọt lên, khô cạn, than thở, thần mưa, phất cờ, đổ về, tràn qua, vọt về, tha thứ.  -7 câu  -HS luyện đọc cá nhân, TT  - Hs thực hiện  -TT đọc thầm  -HS quan sát  -HS làm việc cá nhân chon đáp án đúng – khoanh tròn  -HS trả lời  -HS làm việc theo cặp – thống nhất cách nói.  -Một số HS diễn đạt  **-HS tiếp thu nhanh**: nói rõ, đủ ý mạch lạc  + HS đọc  +vọt, gặp*.*  + HS nhìn – viết  + HS viết xong, đổi bài cho bạn để cùng sửa lỗi. |
|

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3: Toán tăng 3

LUYỆN TẬP

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Ôn tập, củng cố về phép cộng trong phạm vi 10.

- Rèn kĩ năng tính toán, trình bày bài làm.

- HS có ý thức trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu:** Nội dung bài tập

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1.Khởi động**  - Yêu cầu HS đọc các bảng cộng trong phạm vi 10  Theo dõi, nhận xét.  **HĐ2. Luyện tập và vận dụng**  Bài 1: Đặt tính rồi tính  2 + 8 3 + 7 3 + 6  4 + 5 5 + 5 0 + 10  **Củng cố** cách đặt tính theo hàng dọc, cách viết đơn vị thẳng với số đơn vị.  Bài 2. Tính :  1 + 5 + 4 = 3 + 6 + 1 =  10 - 5 - 3= 9- 2 - 7 =  **Củng cố** cách tính từ trái qua phải.  Bài 3. Số ?  1 + ... = 10 7 + ... = 8  5 + ... = 9 5 + ... = 9 + 1  2 + ... < 5 2 + ... < 2 + 5  \*Bài 4: Cho các số 8,10, 6,4 và các dấu +,-,=. Hãy lập các phép tính đúng từ các số trên.  IV. Củng cố, dặn dò  - Nhận xét tiết dạy | - HS nối tiếp đọc  - Từng cặp HS hỏi , đáp về các phép tính trong phạm vi 10.  - Làm bảng con.  - Làm vở  - Làm vở  - Làm bảng con. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy( (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm 3

**SING HOẠT LỚP : VẼ TRANH VỀ CHÚ BỘ ĐỘI**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực:**

*1.1. Năng lực đặc thù:*

- Thể hiện tình cảm của bản thân với bộ đội qua hoạt động vẽ tranh.

- Yêu thích hoạt động sáng tạo nghệ thuật.

*1.2. Năng lực chung:*

- Biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến bạn bè.

- Biết chia sẻ kết quả học tập với bạn.

**2. Phẩm chất:**

- HS luôn kính trọng và biết ơn chú bộ đội Cụ Hồ.

- HS luôn có ý thức chấp hành nội quy lớp học.

**II. Đồ dùng dạy học-học liệu**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

**III. Các hoạt động dạy-chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: Hát**  **2. Các bước sinh hoạt:**  **2.1. Nhận xét trong tuần 13**  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  *+Đi học chuyên cần:*  *+ Tác phong , đồng phục .*  *+ Chuẩn bị bài,* *đồ dùng học tập*  *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  ***2.2.Phương hướng tuần 14***  - Thực hiện dạy tuần 14, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  *-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  ***2.3. Vẽ Tranh về chú bộ đội***  - GV tổ chức cho HS:  + Chia sẻ về những hình ảnh của chú bộ đội mà em biết, làm cho em ấn tượng nhất hoặc thể giới thiệu những bức tranh đẹp về chú bộ đội.  + Vẽ bức tranh về chú bộ đội theo những hình ảnh được gợi ý qua hoạt động chia sẻ và thảo luận ở trên.  + Giới thiệu về bức tranh của em với các bạn trong lớp.  **3. Vận dụng:**  - GV: Em hãy kể những việc làm để tỏ lòng biết ơn chú bộ đội.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  + HS lần lượt lên chia sẻ những bức tranh (ảnh) đẹp về chú bộ đội.  + HS vẽ tranh theo ý thích của mình.  + Giới thiệu bức tranh của mình với mọi người.  - HS nêu nối tiếp. |

**\*Điều chỉnh sau tiết dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ/ khối chuyên môn duyệt**  **Vũ Thị Thanh Tâm** | **Người soạn**    **Nguyễn Thị Đào** |

**Lãnh đạo duyệt**

**Nguyễn Thị Kim Huế**